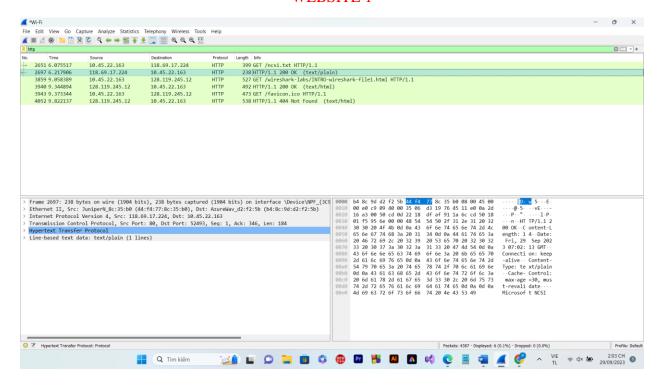
## **BÁO CÁO LAB 1**

Môn: Nhập môn mạng máy tính

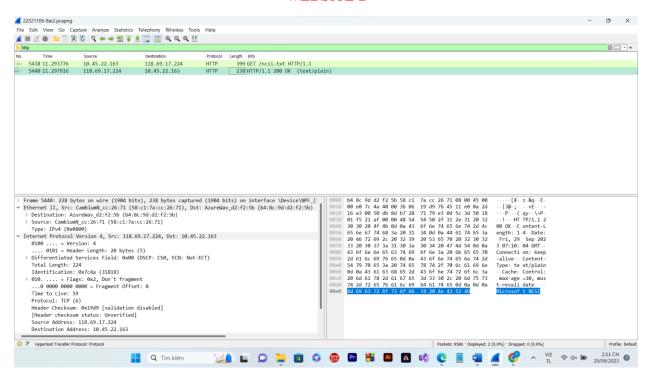
GVTH: Đỗ Thị Phương Uyên

Sinh viên thực hiện	Sinh viên 1 MSSV: 22520776 Họ tên: Phạm Gia Linh Sinh viên 2 MSSV: 22521106 Họ tên: Trần Hoài Phú		
Lớp	IT005.O119.1		
Tổng thời gian thực hiện Lab trung bình			
	Phạm Gia Linh: Làm Website 1 và 3 câu hỏi đầu.		
Phân chia công việc (nếu là nhóm)	Trần Hoài Phú: Làm Website 2 và 3 câu hỏi cuối.		
	Cả hai cùng làm câu mở rộng.		
Link Video thực hiện (nếu có yêu cầu)			
Ý kiến (nếu có) + Khó khăn gặp phải + Đề xuất, góp ý			
Điểm tự đánh giá (bắt buộc)	10 / <b>10</b>		

## WEBSITE 1



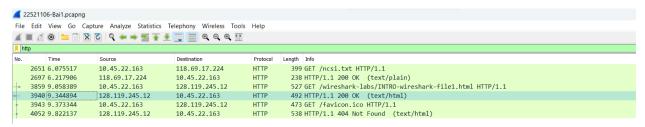
## **WEBSITE 2**





## 1. Tổng thời gian bắt gói tin trong từng trang web đã thử nghiệm và tổng số gói tin bắt được là bao nhiều?

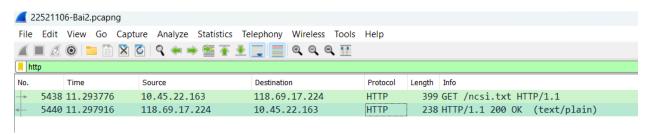
Website 1: gaia.cs.umass.edu/wireshark-labs/INTRO-wireshark-file1.html



-Tổng thời gian bắt gói tin: 9.344894 s

-Tổng số gói tin bắt được: 3940 gói

Website 2: https://courses.uit.edu.vn/



-Tổng thời gian bắt gói tin: 11.297916 s

-Tổng số gói tin bắt được: 5440 gói

2. Liệt kê ít nhất 5 giao thức khác nhau xuất hiện trong cột giao thức (Protocol) khi không áp dụng bộ lọc "http" khi truy cập 2 website. Tìm hiểu trên Internet và mô tả ngắn gọn chức năng chính của các giao thức đó.

TCP (Transmission Control Protocol) là một giao thức mạng quan trọng được sử dụng trong việc truyền dữ liệu qua một mạng nào đó

UDP (User Datagram Protocol) là một phần của bộ giao thức Internet được sử dụng bởi các chương trình chạy trên các máy tính khác nhau trên mạng.

STUN (Session Traversal Utilities for NAT) là một giao thức mạng cho phép các máy khách tìm ra địa chỉ công khai của mình, loại NAT mà chúng đang đứng sau và cổng phía Internet được NAT gắn liền với cổng nội bộ nào đó.

HTTP (Hyper Text Transfer Protocol) là truyền tải siêu văn bản trong www đưa dữ liệu giữa Web sever đến các trình duyệt Web và ngược lại.

DHCP (Dynamic Host Configuration Protocol) là một giao thức cho phép cấp phát địa chỉ IP một cách tự động cùng với các cấu hình liên quan.

3. Mất bao lâu từ khi gói tin HTTP GET đầu tiên được gửi cho đến khi HTTP 200 OK đầu tiên được nhận đối với mỗi website đã thử nghiệm. (mặc định, giá trị của cột thời gian (Time) trong packet-listing window là khoảng thời gian tính bằng giây kể từ khi chương trình Wireshark bắt đầu bắt gói tin).

Website 1: gaia.cs.umass.edu/wireshark-labs/INTRO-wireshark-file1.html

File	File Edit View Go Capture Analyze Statistics Telephony Wireless Tools Help								
ht	■ http								
No.		Time	Source	Destination	Protocol	Length Info			
	2651	6.075517	10.45.22.163	118.69.17.224	HTTP	399 GET /ncsi.txt HTTP/1.1			
	2697	6.217906	118.69.17.224	10.45.22.163	HTTP	238 HTTP/1.1 200 OK (text/plain)			
	3859	9.058389	10.45.22.163	128.119.245.12	HTTP	527 GET /wireshark-labs/INTRO-wireshark-file1.html HTTP/1.1			
-	3940	9.344894	128.119.245.12	10.45.22.163	HTTP	492 HTTP/1.1 200 OK (text/html)			
+	3943	9.373344	10.45.22.163	128.119.245.12	HTTP	473 GET /favicon.ico HTTP/1.1			
	4052	9.822137	128.119.245.12	10.45.22.163	HTTP	538 HTTP/1.1 404 Not Found (text/html)			

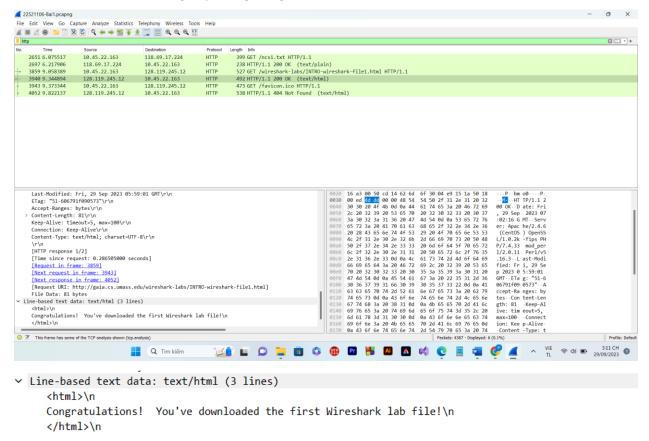
- Thời gian HTTP GET: 9.058389 s
- Thời gian **HTTP 200 OK**: 9.344894 s
- Thời gian từ gói tin **HTTP GET** đến gói tin **HTTP 200 OK** là: 9.344894 9.058389 = 0.286505 s

Website 2: https://courses.uit.edu.vn/



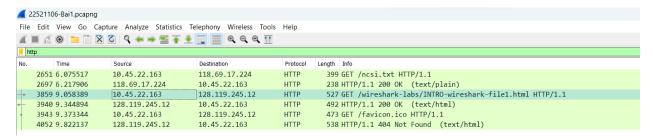
- Thời gian **HTTP GET**: 11.293776 s
- Thời gian HTTP 200 OK: 11.297916 s
- Thời gian từ gói tin **HTTP GET** đến gói tin **HTTP 200 OK** là: 11.293776 11.297916 = 0.00414 s

4. Nội dung hiến thị trên trang web gaia.cs.umass.edu "Congratulations! You've downloaded the first Wireshark lab file!"có nằm trong các gói tin HTTP bắt được hay không? Nếu có, hãy tìm và xác định vị trí của nội dung này trong các gói tin bắt được.



5. Địa chỉ IP của gaia.cs.umass.edu và website đã chọn ở bước 10 là gì? Địa chỉ IP của máy tính đang sử dụng là gì?

Website 1: gaia.cs.umass.edu/wireshark-labs/INTRO-wireshark-file1.html



Địa chỉ IP của gaia.cs.umass.edu: 128.119.245.12

Địa chỉ IP của máy đang sử dụng: 10.45.22.163

Website 2: https://courses.uit.edu.vn/





Địa chỉ IP của courses.uit.edu.vn: 118.69.17.224

Địa chỉ IP của máy đang sử dụng: 10.45.22.163

6. Qua ví dụ bắt gói tin trên và kết quả bắt gói tin từ Wireshark, hãy mô tả ngắn gọn diễn biến xảy ra khi bắt đầu truy cập vào một đường dẫn đến một trang web cho đến lúc xem được các nội dung trên trang web đó.

Khi bắt đầu truy cập vào 1 đường dẫn đến một trang web máy tính sẽ gửi 1 request đến địa chỉ đó và địa chỉ đó sẽ trả về cho mình nội dung của trang web đó.

Mở rộng: Theo bạn, địa chỉ IP dùng để làm gì và có cách nào khác để xem địa chỉ IP của máy tính và của một website khác hay không? Hãy thực hiện ví dụ minh họa

Địa chỉ IP được sử dụng để xác định một máy tính hoặc một website trên internet. Nó giúp định vị và giao tiếp giữa các thiết bị trong mạng.

- 1. Để xem địa chỉ IP của máy tính:
- Trên Windows: Mở Command Prompt và nhập lệnh "ipconfig". Địa chỉ IP sẽ được hiển thị trong phần
   "IPv4 Address" hoặc "IPv6 Address".
- 2. Để xem địa chỉ IP của một website khác:
- Sử dụng các công cụ trực tuyến như "ipinfo.io" hoặc "whatismyip.com". Chỉ cần truy cập vào trang web và địa chỉ IP hiện tại sẽ được hiển thị.
- Sử dụng Command Prompt hoặc Terminal và sử dụng lệnh "ping" kết hợp với tên miền của website. Địa chỉ IP của website sẽ được hiển thị trong phần "Reply from".

Ví dụ: Để xem địa chỉ IP của trang web "google.com" bằng cách sử dụng Command Prompt trên Windows, bạn có thể mở Command Prompt và nhập lệnh "ping google.com". Địa chỉ IP của Google sẽ được hiển thị trong phần "Reply from".